

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2022/HS-ST
Ngày 18 – 01 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thái Sơn.

Thẩm phán: Ông Nguyễn Đình Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Xuân Tý; Bà Lê Kim Thủy; Bà Đặng Hồng Luyến.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Thịnh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Dương Quốc Thái; Ông Trần Vũ Tính - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 43/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Tất Kiến H, sinh năm 1990, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: số 19/3/19, đường Bình Thới, phường X, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tất Tô H (chết) và bà Trương Ng; vợ: bị cáo chưa có vợ; con: bị cáo chưa có con; tiền sự: không;

Tiền án: có 02 tiền án.

- Ngày 24/12/2013 bị Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù, tính từ ngày 28/6/2013 về tội Cướp giật tài sản. Theo bản án số 127/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/8/2016; chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 31/3/2014. (Bl số 479, 1706).

- Ngày 27/9/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh xử phạt 04 năm tù, tính từ ngày 06/6/2017 về tội Cướp giật tài sản. Theo bản án số 47/2017/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/6/2020. (Bl số 481).

Nhân thân: Ngày 14/01/2009 bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 36 tháng tù (tính từ ngày 13/8/2008), về tội Cướp giật tài sản. Theo bản án số 13/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/5/2011; chấp hành xong bản án ngày 25/6/2009. (Bl số 475).

Bị bắt tạm giam từ ngày 01/3/2021 liên tục đến nay; bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hậu Giang; có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo H:* Ông Nguyễn Văn Bình. Luật sư thuộc Văn phòng luật sư Nguyễn Thy- HG, Đoàn luật sư tỉnh Hậu Giang.

Địa chỉ: số 37, đường Ngô Quốc Trị, Phường V, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Có mặt.

2. Đỗ Xuân Th (tên gọi khác: M), sinh ngày 08/8/1987, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: số 351/116/27, đường Lê Đại Hành, phường X, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Xuân T và bà Nguyễn Thị Th; vợ: Vũ Ngọc Thanh Th; con: có 01 người con sinh năm 2014; tiền án: không; tiền sự: Ngày 28/4/2020 bị Công an Phường 6, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt vi phạm hành chính số tiền 950.000 đồng về hành vi gây mất trật tự trên đường phố và sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo Th đã nộp tiền phạt xong ngày 04/5/2020; nhân thân: Ngày 27/7/2010 bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội Cướp giật tài sản, thời hạn tính từ ngày 21/10/2009. Theo bản án số 338/2010/HSPT. Bị cáo thi hành xong phần án phí hình sự sơ thẩm vào tháng 10/2010; bị bắt tạm giam từ ngày 27/3/2021 liên tục đến nay; bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hậu Giang; có mặt tại phiên tòa.

3. Lê Văn T (tên gọi khác: T Nh), sinh năm 1990, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: số 93/26, đường 100, Bình Thới, phường X, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Nh và bà Nguyễn Thị C; vợ: bị cáo chưa có vợ; con: bị cáo chưa có con; tiền sự: không; tiền án: không; nhân thân: Ngày 23/4/2009 bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội Cướp giật tài sản, tính từ ngày 01/4/2009. Theo bản án số 109/2009/HS-ST. Ngày 25/3/2015 bị Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội Cướp giật tài sản,

tính từ ngày 14/9/2014. Theo bản án số 46/2015/HSST. Đã thi hành xong bản án ngày 25/9/2018. Ngày 05/7/2018 bị Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định số 270/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 22 tháng, tính từ ngày 01/5/2018; bị bắt từ ngày 01/3/2021 liên tục đến nay; bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hậu Giang; có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:*

1. Trương Thị Hồng X, sinh năm 1979.

Nơi cư trú: khu vực A phường B, thành phố T, tỉnh Hậu Giang. Có mặt.

2. Nguyễn Thị B, sinh năm 1954.

Nơi cư trú: khu vực A, phường B, thị xã X, tỉnh Hậu Giang. Có mặt.

3. Danh Cẩm B, sinh năm 1975.

Nơi cư trú: khóm Tân Phú, phường G, thị xã T, tỉnh Sóc Trăng. Vắng mặt.

4. Nguyễn Thị Th, sinh năm 1961.

Nơi cư trú: khóm 1, phường N, thị xã T, tỉnh Sóc Trăng. Có mặt.

5. Nguyễn Thị T, sinh năm 1963.

Nơi cư trú: ấp Tân Long A, xã Tân B, huyện X, tỉnh Hậu Giang. Vắng mặt.

6. Hồ Thị Tuyết M, sinh năm 1978.

Nơi cư trú: tổ 12, khóm 1, phường Thành P, thị xã M, tỉnh Vĩnh Long. Có mặt.

7. Lê Thị Kim Th, sinh năm 1982.

Nơi cư trú: ấp Long Thạnh, xã Long Bình Đ, huyện V, tỉnh Tiền Giang. Vắng mặt.

8. Võ Thị Thanh V, sinh năm 1970.

Nơi cư trú: khu phố 4, thị trấn Vĩnh B, huyện T, tỉnh Tiền Giang. Vắng mặt.

9. Nguyễn Văn C, sinh năm 1968.

Nơi cư trú: ấp Giồng Bản, xã Tăng H, huyện G, tỉnh Tiền Giang. Vắng mặt.

10. Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1973.

Nơi cư trú: ấp Hòa Phụng A, thị trấn K, huyện P, tỉnh Hậu Giang. Có mặt.

11. Nguyễn Quế Tr, sinh năm 2005.

Nơi cư trú: ấp Long Thạnh, xã T, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng. Có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Tr: Nguyễn Thị Kim D, sinh năm 1985.

Nơi cư trú: ấp Long Thạnh, xã T, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng. Có mặt.

12. Đỗ Thành T, sinh năm 1983.

Nơi cư trú: khóm 2, phường X, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng. Vắng mặt.

13. Trần Cẩm L, sinh năm 1979.

Nơi cư trú: ấp Trà Quýt, thị trấn C, huyện T, tỉnh Sóc Trăng. Có mặt.

14. Lê Thị H, sinh năm 1958.

Nơi cư trú: ấp Vĩnh Trung, xã V, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Trương Ng, sinh năm 1965.

Nơi cư trú: 19/3/19, đường Bình Thới, Phường X, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

2. Nguyễn Quốc D, sinh năm 1989.

Nơi cư trú: ấp Mỹ Tường, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Chỗ ở: ấp Thái Hòa, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang. Có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác: (25 người làm chứng)

1. Võ Hữu T, sinh năm 1987. Vắng mặt.

2. Nguyễn H, sinh năm 1985. Vắng mặt.

3. Huỳnh T, sinh năm 1965. Vắng mặt.

4. Nguyễn Văn H, sinh năm 1961. Vắng mặt.

5. Nguyễn Minh K, sinh năm 1991. Vắng mặt.

6. Nguyễn Văn H, sinh năm 1979. Vắng mặt.

7. Nguyễn Thanh Đ, sinh năm 1999. Vắng mặt.

8. Đặng Thị Th, sinh năm 1988. Có mặt.

9. Trương Thị Nh, sinh năm 1954. Vắng mặt.

10. Lý Thị D, sinh năm 1964. Vắng mặt.

11. Châu Thị Mỹ D, sinh năm 1971. Vắng mặt.
12. Phạm Thị Kim Kh, sinh năm 1952. Vắng mặt.
13. Huỳnh Văn B, sinh năm 1951. Vắng mặt.
14. Trần Thị Bé H, sinh năm 1990. Có mặt.
15. Lâm Văn O sinh năm 1962. Có mặt.
16. Trương Văn S, sinh năm 1983. Vắng mặt.
17. Tào Thị L, sinh năm 1968. Vắng mặt.
18. Võ Mỹ T, sinh năm 1983. Vắng mặt.
19. Võ Phú Y, sinh năm 1977. Vắng mặt.
20. Nguyễn Thị H, sinh năm 1975. Vắng mặt.
21. Lê Thị Kiều N, sinh năm 1977. Vắng mặt.
22. Phạm Thị K, sinh năm 1984. Vắng mặt.
23. Võ Văn Tr, sinh năm 1968. Vắng mặt.
24. Ngô Quốc T, sinh năm 1970. Vắng mặt.
25. Lê Thị T, sinh năm 1966. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 28/2/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra (sau đây gọi tắt là CSĐT) Công an tỉnh Hậu Giang nhận được tin báo từ Cơ quan CSĐT Công an thành phố Vị Thanh, thị xã Long Mỹ và huyện Phụng Hiệp về việc xảy ra nhiều vụ cướp giật dây chuyền vàng do 02 thanh niên đi trên xe mô tô nhãn hiệu Exciter thực hiện. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hậu Giang tiến hành xác minh, kết quả xác định được 02 đối tượng đang lẩn trốn trên xe ô tô tải biển kiểm soát 63C - 161.58 đang di chuyển theo hướng đến thành phố Hồ Chí Minh. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hậu Giang đã tiến hành chốt chặn xe ô tô tải nêu trên tại ấp Thạnh Hưng, xã Thạnh Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang, kiểm tra, phát hiện trên xe có 03 đối tượng gồm: Lê Văn T, Tất Kiến H và Nguyễn Quốc D cùng xe mô tô Exciter có đặc điểm giống xe 02 đối tượng đã sử dụng để cướp giật tài sản do bị hại trình báo và 07 sợi dây chuyền bằng kim loại.

Qua làm việc, Lê Văn T và Tất Kiến H khai nhận: Vào chiều ngày 27/2/2021, T rủ H đi cướp giật tài sản, cả hai xuất phát từ thành phố Hồ Chí Minh di chuyển đến các tỉnh miền Tây, đã thực hiện nhiều vụ cướp giật tài sản trên địa bàn các tỉnh Tiền Giang, Vĩnh Long, Hậu Giang và Sóc Trăng. Đến ngày 28/2/2021, T và H thuê xe ô tô tải của Nguyễn Quốc D chở quay trở về thành phố Hồ Chí Minh, trên đường đi thì bị phát hiện bắt giữ.

Quá trình điều tra mở rộng, Cơ quan điều tra đã chứng minh được trước đó Hùng cùng Đỗ Xuân T thực hiện nhiều vụ cướp giật tài sản trên địa bàn các tỉnh Tiền Giang và Sóc Trăng. Cụ thể:

1. Lần thứ nhất

Trong các ngày 27/02/2021 và 28/02/2021, H và T đã thực hiện 08 vụ cướp giật tài sản, chiếm đoạt tài sản có tổng giá trị là 229.053.784 đồng.

- *Vụ thứ nhất:* Chiều ngày 27/2/2021, T rủ H đến các tỉnh miền Tây cướp giật tài sản, H đồng ý. Cả 02 chuẩn bị công cụ mang theo gồm: Bình xịt hơi cay, gậy ba khúc, sử dụng phương tiện xe mô tô nhãn hiệu Exciter 135 của H (được gắn biển kiểm soát giả). Đến khoảng 18 giờ ngày 27/2/2021, cả hai xuất phát từ thành phố Hồ Chí Minh lưu thông trên tuyến Quốc lộ 1A đến đoạn cách trạm dừng chân Phương Trang khoảng 20km, thuộc địa phận tỉnh Tiền Giang. Lúc này khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, thì phát hiện người phụ nữ đi một mình cùng chiều điều khiển xe tay ga màu đen, không mặc áo khoác, trên cổ có đeo dây chuyền vàng (loại vàng 17K, trọng lượng 2,67 chỉ). Tài chỉ H thì H hiểu ý và tăng ga áp sát bên trái xe của người phụ nữ, T ngồi sau đưa tay phải giật lấy sợi dây chuyền của người phụ nữ, H tăng ga bỏ chạy. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không tìm được bị hại

** Tại Bản kết luận định giá tài sản số 37/KL-HĐĐGTS, ngày 24/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS tỉnh Hậu Giang, kết luận: Giá trị tài sản của bị hại tại thời điểm xảy ra vụ án là 9.782.880 đồng (BL: 16-16A).*

Sau đó, H chở T đi tiếp, đến khoảng 21 giờ cùng ngày thì ghé nghỉ lại nhà của Nguyễn Quốc D tại ấp Thới Hòa, xã An Thới Đông, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang. Đến khoảng 05 giờ ngày 28/2/2021, H điều khiển xe chở T tiếp tục di chuyển về các tỉnh miền Tây thực hiện liên tiếp các vụ cướp giật còn lại đến khi bị bắt.

- *Vụ thứ hai:* Vào khoảng 06 giờ 30 phút ngày 28/2/2021, H điều khiển xe mô tô Exciter 135 chở T ngồi sau đi tìm người có đeo dây chuyền để cướp giật. Khi đến đoạn thuộc ấp 4, xã Vị Bình, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang (theo

hướng từ cầu 8.000 đến 9.500) thì phát hiện một người phụ nữ mặc đồ bộ màu vàng, đi bộ ngược chiều, trên cổ có đeo dây chuyền vàng (loại vàng 18K, trọng lượng 1,896 chỉ) nên H điều khiển xe chạy qua khỏi người phụ nữ này khoảng 10 mét thì quay lại áp sát từ phía sau, T ngồi sau dùng tay phải giật lấy sợi dây chuyền của người phụ nữ rồi cả hai nhanh chóng tẩu thoát về hướng thành phố Vị Thanh. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không tìm được bị hại.

** Tại Bản kết luận định giá tài sản số 25/KL-HĐĐGTS, ngày 14/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS tỉnh Hậu Giang, kết luận: Giá trị tài sản của bị hại tại thời điểm xảy ra vụ án là 7.449.384 đồng (BL: 14-15).*

- *Vụ thứ ba:* Vào khoảng 07 giờ 44 phút ngày 28/2/2021, tại khu vực 3, Phường I, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang, H điều khiển xe mô tô Exciter 135 chở T phát hiện bà Trương Thị Hồng X, sinh năm 1979, ĐKTT: Khu vực 3, Phường I, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang, đang dừng xe bên lề đường cùng chiều, H điều khiển xe qua khỏi bà X khoảng 10 mét thì quay đầu xe lại chạy ngược chiều áp sát xe, Tài ngồi sau dùng tay trái giật sợi dây chuyền vàng (loại vàng 15K, trọng lượng 2,664 chỉ) trên cổ của bà X, H tăng ga nhanh chóng tẩu thoát về hướng thị xã Long Mỹ (BL: 46-51).

** Tại Bản kết luận định giá tài sản số 25/KL-HĐĐGTS, ngày 14/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS tỉnh Hậu Giang, kết luận: Giá trị tài sản của bị hại tại thời điểm xảy ra vụ án là 8.130.528 đồng (BL: 14-15).*

- *Vụ thứ tư:* Cách sau vụ thứ ba khoảng 40 phút, H điều khiển xe mô tô Exciter 135 chở T lưu thông về hướng tỉnh Bạc Liêu, khi đến đoạn thuộc khu vực 5, phường Thuận An, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang, thì phát hiện bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1954, ĐKTT: Khu vực 5, phường Thuận An, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang, đang điều khiển xe gắn máy cùng chiều, trên cổ có đeo dây chuyền vàng (loại vàng 15K, trọng lượng 5,002 chỉ), Hùng điều khiển xe áp sát vào bà B, T ngồi phía sau dùng tay phải giật sợi dây chuyền, H tăng ga nhanh chóng tẩu thoát về hướng thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng (BL: 103-108).

** Tại Bản kết luận định giá tài sản số 25/KL-HĐĐGTS, ngày 14/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS tỉnh Hậu Giang, kết luận: Giá trị tài sản của bị hại tại thời điểm xảy ra vụ án là 15.266.104 đồng (BL: 14-15).*

- *Vụ thứ năm:* Vào khoảng 09 giờ 00 phút ngày 28/2/2021, H điều khiển xe mô tô Exciter 135 chở T đến khu vực Khóm 3, Phường 1, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng thì phát hiện bà Danh Cẩm B, sinh năm 1975, ĐKTT: Khóm 3, Phường 1, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng, đang quét rác cặp vỉa hè, trên cổ có đeo dây chuyền nên H quay đầu xe lại chạy áp sát vào nơi bà B đang đứng, Tài

dùng tay phải giật dây chuyền vàng của bà B đang đeo trên cổ (dây chuyền vàng 17K, kiểu khoen lật và mặt dây chuyền vàng 17K, có đính hình tượng phật màu xám, theo bà B trình bày có tổng trọng lượng 17 chỉ), bà B dùng tay giữ lại được sợi dây chuyền. H tăng ga điều khiển xe nhanh chóng tẩu thoát trên tuyến lộ cặp bờ sông thuộc Khóm 3, Phường 1, thị xã Ngã Năm đến vòng xoay rồi đi về hướng Quốc lộ 1, trên đường đi T nói với H “*Giật không lấy được dây chuyền!*”. Sau đó, H và T chạy thẳng đến tỉnh Bạc Liêu, thuê nhà nghỉ để nghỉ ngơi (BL: 1.185-1.192).

** Tại Bản kết luận định giá tài sản số 10/KL-HĐĐG, ngày 13/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng, kết luận: Giá trị tài sản của bị hại tại thời điểm xảy ra vụ án là 71.346.762 đồng (BL: 1.161).*

- *Vụ thứ sáu:* Đến khoảng 15 giờ 00 phút ngày 28/2/2021, H điều khiển xe mô tô Exciter 135 chở T quay về địa phận thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng, đến vòng xoay thì rẽ phải đi theo tuyến Quản lộ Phụng Hiệp về hướng thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang. Khi đi đến đoạn đường thuộc khóm Tân Thành, Phường 2, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng thì phát hiện bà Nguyễn Thị Hồng Y điều khiển xe mô tô loại tay ga, biển kiểm soát 83E1 - 020.96 chạy ngược chiều chở bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1963, ĐKTT: Khóm 1, Phường 2, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng, đi trên tuyến Quản lộ Phụng Hiệp, hướng Hậu Giang - Cà Mau; H điều khiển xe quay lại chạy áp sát vào xe của bà Y, T dùng tay phải giật dây chuyền của bà Th đang đeo trên cổ (dây chuyền vàng 17K, kiểu khoen lật, bà Th trình bày trọng lượng hơn 10 chỉ) rồi tăng ga nhanh chóng tẩu thoát về hướng Phường 1, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng, đến vòng xoay thì rẽ phải đi về địa phận tỉnh Hậu Giang (BL: 1.099-1.104).

** Tại Bản kết luận định giá tài sản số 10/KL-HĐĐG, ngày 13/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng, kết luận: Giá trị tài sản của bị hại tại thời điểm xảy ra vụ án là 42.246.000 đồng (BL: 1.064).*

- *Vụ thứ bảy:* Đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì H điều khiển xe mô tô Exciter 135 chở Tài đi đến đoạn thuộc ấp Tân Long A, xã Tân Bình, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang. H và T phát hiện bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1963, ĐKTT: Ấp Tân Long A, xã Tân Bình, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang, đang điều khiển xe đi cùng chiều. H điều khiển xe áp sát vào bà T, Tài ngồi sau dùng tay phải giật sợi dây chuyền vàng (loại vàng 16K, trọng lượng 6,862 chỉ) trên cổ của bà Tiết, H tăng ga xe nhanh chóng tẩu thoát về hướng thành phố Cần Thơ (BL: 71-75).

** Tại Bản kết luận định giá tài sản số 25/KL-HĐĐGTS ngày 14/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS tỉnh Hậu Giang, kết luận: Giá trị tài sản của bị hại tại thời điểm xảy ra vụ án là 24.106.206 đồng (BL: 14-15).*

- *Vụ thứ tám:* Vào khoảng 17 giờ 15 phút ngày 28/2/2021, trên đường cướp giật tài sản quay về thành phố Hồ Chí Minh, H điều khiển xe mô tô Exciter 135 chở T đi đến đoạn đường thuộc Tổ 38, khóm Đông Bình, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long thì phát hiện bà Hồ Thị Tuyết M, sinh năm 1978, ĐKTT: Tổ 12, Khóm 1, phường Thành Phước, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 64H7 - 5158 chở con gái tên Nguyễn Thị Khả A đi cùng chiều, trên cổ bà M có đeo sợi dây chuyền vàng (loại vàng 18K, trọng lượng 11,508 chỉ và mặt dây chuyền vàng 15K, trọng lượng 2,890 chỉ). H vượt lên bên trái áp sát xe, T ngồi sau đưa tay phải giật lấy sợi dây chuyền của bà M rồi cả hai nhanh chóng tẩu thoát (BL: 623-632).

** Tại Bản kết luận định giá tài sản số 14/KL.ĐGTS, ngày 22/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long, kết luận: Giá trị tài sản của bị hại tại thời điểm xảy ra vụ án là 50.725.820 đồng (BL: 597).*

Quá trình điều tra mở rộng chứng minh được Tất Kiến H cùng Đỗ Xuân Th thực hiện 08 vụ cướp giật tài sản khác vào thời gian trước đó:

2. Lần thứ hai

Vào ngày 07/01/2021, H cùng Th thực hiện 03 vụ cướp giật tài sản trên địa phận tỉnh Tiền Giang, chiếm đoạt tài sản có tổng giá trị là 123.981.652 đồng, cụ thể:

- *Vụ thứ nhất:* Vào khoảng 06 giờ ngày 07/01/2021, trên đường đi tìm tài sản để cướp giật, H điều khiển xe mô tô Exciter 135 biển kiểm soát 63B2 – 357.29 chở Th đến đoạn Quốc lộ 50 thuộc ấp Tân Bình, xã Long Bình Điền, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang thì phát hiện bà Lê Thị Kim Th, sinh năm 1982, ĐKTT: Ấp An Cư, xã Hòa Định, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang, điều khiển xe mô tô Vario biển kiểm soát 63B4 - 717.95 cùng chiều, trên cổ có đeo dây chuyền (loại vàng 18K trọng lượng 11,165 chỉ và mặt dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 2,642 chỉ). Hùng chạy xe vượt lên áp sát bên trái xe của bà T, Th ngồi sau dùng tay phải giật lấy sợi dây chuyền của bà Th rồi cả hai nhanh chóng tẩu thoát (BL: 1.294, 1.307-1.308, 1.332-1.333).

** Tại Bản kết luận định giá tài sản số 07/KL-ĐGTS, ngày 15/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang, kết*

luận: Giá trị tài sản của bị hại tại thời điểm xảy ra vụ án là 52.963.652 đồng (BL: 1327).

- *Vụ thứ hai:* Vào khoảng 06 giờ 50 phút ngày 07/01/2021, H điều khiển xe mô tô Exciter 135 biển kiểm soát 63B2 - 357.29 chở Th trên đường đi tìm tài sản cướp giật, đến đoạn thuộc Khu phố 1, thị trấn Vĩnh Bình, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang phát hiện bà Võ Thị Thanh V, sinh năm 1970, ĐKTT: Khu phố 4, thị trấn Vĩnh Bình, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang có đeo dây chuyền (loại vàng 14K, trọng lượng 04 chỉ và mặt dây chuyền vàng 14K, trọng lượng 1,174 chỉ) trên cổ đi cùng chiều. H tăng ga vượt lên bên trái của người phụ nữ, Th ngồi sau dùng tay phải giật lấy dây chuyền của bà V rồi cả hai nhanh chóng tẩu thoát (BL: 1469-1474).

** Tại Bản kết luận định giá tài sản số 24/KL-HĐĐGTS, ngày 24/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang, kết luận: Giá trị tài sản của bị hại tại thời điểm xảy ra vụ án là 16.918.000 đồng (BL: 1461).*

- *Vụ thứ ba:* Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 07/01/2021, H điều khiển xe mô tô Exciter 135, biển kiểm soát 63B2 - 357.29 chở Th đi đến đoạn giữa cầu Tân Hòa thuộc khu phố Hòa Thơm 2, thị trấn Tân Hòa, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang, thì phát hiện ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1968, ĐKTT: Ấp Giồng Tân, xã Tân Hòa, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang, điều khiển xe mô tô Click biển kiểm soát 63B7 - 277.80 cùng chiều, trên cổ ông C có đeo dây chuyền vàng (loại vàng 24K, trọng lượng 01 lượng). H tăng ga vượt lên bên trái áp sát xe, Th ngồi sau đưa tay phải giật dây chuyền của ông C rồi cả hai nhanh chóng tẩu thoát (BL: 1578-1582).

** Tại Bản kết luận định giá tài sản số 39/KL-HĐĐGTS, ngày 12/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang, kết luận: Giá trị tài sản của bị hại tại thời điểm xảy ra vụ án là 54.100.000 đồng (BL: 1569).*

3. Lần thứ ba

Vào ngày 07/2/2021, Tất Kiên H và Đỗ Xuân Th thực hiện 03 vụ cướp giật tài sản trên địa phận các tỉnh Hậu Giang và Sóc Trăng, chiếm đoạt được tài sản có tổng giá trị 98.017.500 đồng, cụ thể:

- *Vụ thứ nhất:* Vào khoảng 15 giờ 14 phút ngày 07/2/2021, H điều khiển xe mô tô Exciter 135, biển kiểm soát 63B2 - 357.29 chở T đi từ thành phố Hồ Chí Minh tìm tài sản cướp giật. Đến đoạn thuộc ấp Hòa Phụng A, thị trấn Kinh

Cùng, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang, phát hiện bà Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1973, ĐKTT: Ấp Hòa Phụng A, thị trấn Kinh Cùng, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang đang điều khiển xe mô tô đi một mình cùng chiều, H tăng ga vượt lên áp sát xe, Th ngồi sau đưa tay phải giật dây chuyền vàng (loại vàng 15K, trọng lượng 05 chỉ) của bà Ph đeo trên cổ (BL: 135-138).

** Tại Bản kết luận định giá tài sản số 03/2021/KL-HĐĐGTS, ngày 09/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang, kết luận: Giá trị tài sản của bị hại tại thời điểm xảy ra vụ án là 16.000.000 đồng (BL: 156-157).*

- *Vụ thứ hai:* Vào khoảng 16 giờ ngày 07/2/2021, H điều khiển xe mô tô Exciter 135, gắn biển kiểm soát được làm giả 65E1 - 510.19 chở Th lưu thông trên tuyến Quốc lộ 1A đến địa phận tỉnh Sóc Trăng, sau đó rẽ phải đi theo tuyến Quốc lộ 61B vào khu vực thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng. Khi đến khu vực ấp Long Thạnh, xã Tân Long, thị xã Ngã Năm thì phát hiện Nguyễn Quế Tr, sinh ngày 21/12/2005, ĐKTT: Ấp Long Thạnh, xã Tân Long, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng, đang dừng xe mô tô trước tiệm tạp hóa, trên cổ có đeo dây chuyền vàng. H điều khiển xe mô tô áp sát, Th liền giật lấy được sợi dây chuyền vàng (loại vàng 18K, trọng lượng 3,15 chỉ) rồi tăng ga nhanh chóng tẩu thoát về hướng chợ Phường 1, thị xã Ngã Năm (BL: 1.022-1.029).

** Tại Bản kết luận định giá tài sản số 03/KL-HĐĐG, ngày 17/2/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng, kết luận: Giá trị tài sản của bị hại tại thời điểm xảy ra vụ án là 12.474.000 đồng (BL: 1.011).*

- *Vụ thứ ba:* Vào khoảng 16 giờ 40 phút cùng ngày 07/2/2021, khi đang đi trên đường thuộc chợ phường 1, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng thì phát hiện anh Đỗ Thành T, sinh năm 1983, ĐKTT: Khóm 2, phường 1, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng điều khiển xe mô tô cùng chiều, trên cổ có đeo dây chuyền. H điều khiển xe chạy vượt lên áp sát, Th dùng tay phải giật lấy sợi chuyền của ông T (loại vàng 18K, trọng lượng 16,9 chỉ) rồi H tăng ga nhanh chóng tẩu thoát về hướng thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Sau đó, cả hai quay về thành phố Hồ Chí Minh, H đã bán dây chuyền rồi chia tiền với Th tiêu xài cá nhân (BL: 972-979).

** Tại Bản kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐĐG, ngày 08/2/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng, kết luận: Giá trị tài sản của bị hại tại thời điểm xảy ra vụ án là 69.543.500 đồng (BL: 949).*

4. Lần thứ tư

Vào ngày 28/8/2020, H và Th thực hiện 02 vụ cướp giật tài sản trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, chiếm đoạt tài sản tổng giá trị 105.792.000 đồng, cụ thể:

- *Vụ thứ nhất:* Vào khoảng 06 giờ 30 phút ngày 28/8/2020, H chở Th bằng xe mô tô Exciter 135, biển số 68G1 - 362.69 lưu thông trên tuyến Quốc lộ 1A đến đoạn thuộc ấp Trà Quýt A, thị trấn Châu Thành, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng thì phát hiện bà Trần Cẩm L, sinh năm 1979, ĐKTT: ấp Trà Quýt, thị trấn Châu Thành, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng 02 tay cầm cái bàn, đang đi bộ ngang lộ, trên cổ có đeo sợi dây chuyền. H điều khiển xe mô tô áp sát, Th ngồi sau dùng tay trái giật dây chuyền (loại vàng 18K, trọng lượng 10 chỉ và mặt dây chuyền vàng 18K) của bà L rồi cả hai nhanh chóng tẩu thoát (BL: 681-688, 691-696).

** Tại Bản kết luận định giá tài sản số 09/KL-HĐĐG, ngày 14/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng, kết luận: Giá trị tài sản của bị hại tại thời điểm xảy ra vụ án là 41.899.000 đồng (BL: 773-774).*

- *Vụ thứ hai:* Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 28/8/2020, H điều khiển xe mô tô Exciter 135, gắn biển kiểm soát được làm giả 68G1 - 362.69 chở Th lưu thông trên Quốc lộ 1A hướng đến Cà Mau. Sau đó, H chở Th rẽ phải vào khu vực thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng theo tuyến Quốc lộ 61B đến khu vực khóm 6, Phường 1, thị xã Ngã Năm thì phát hiện bà Lê Thị H, sinh năm 1958, ĐKTT: Ấp Vĩnh Trung, xã Vĩnh Quới, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng đang đứng trước tiệm tạp hóa, trên cổ có đeo dây chuyền vàng. H điều khiển xe áp sát, Th liền giật lấy được sợi dây chuyền vàng (loại vàng 18K, trọng lượng 16 chỉ) rồi tăng ga nhanh chóng tẩu thoát về hướng thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Sau khi về đến thành phố Hồ Chí Minh, H đã bán dây chuyền rồi chia tiền với Thống tiêu xài cá nhân (BL: 885-892).

** Tại Bản kết luận định giá tài sản số 30/KL-HĐĐG ngày 22/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng, kết luận: Giá trị tài sản của bị hại tại thời điểm xảy ra vụ án là 63.893.000 đồng (BL: 878).*

Thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng:

1. Đồ vật, tài liệu thu giữ của Tất Kiến H

1.1. Thu giữ tại nơi bắt giữ Tất Kiến H:

- 01 (một) ba lô vải màu xanh viền xanh, có chữ NOKIA phía trước.

- 01 (một) bình bằng kim loại màu đen, trên thân bình có chữ TAKE DOWN 470 ml.

- 01 (một) bình xịt trên thân có chữ AMERICAN STYTE. NTO 110 ml.
- 02 (hai) cây gậy ba khúc.
- 01 (một) áo khoác màu xanh size L, có chữ NIKE RUNNING.
- 01 (một) đôi giày nhựa màu xanh viền trắng, nhãn hiệu DY. NEW. 44.
- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Exciter 135 phân khối, biển số 59X2 - 657.41, không có số khung số máy.
- 01 (một) biển số xe 65F1 - 125.80.
- 01 (một) nón bảo hiểm màu đen dạng nón kết.
- 01 (một) điện thoại OPPO màu đỏ, imei 1: 866376040033851, imei 2: 866376040033844.
- Tiền Việt Nam 180.000 đồng.

1.2. Thu giữ tại nơi cư trú của Tất Kiến H:

- 01 (một) cái nón lưỡi chai (nón kết) màu đen.
- 01 (một) cái nón lưỡi chai (nón kết) bằng vải Jean màu xám - đen.
- 01 (một) cái áo khoác màu đen.
- 01 (một) cái áo sơ mi nam dài tay, sọc caro màu đen - xám, size XXL, trên cổ áo có logo ghi dòng chữ SHEN GONG ZI.
- 01 (một) cái áo sơ mi dài tay vải Jean, size XXL, trên cổ áo có logo ghi dòng chữ DOLCE GABBANA màu xám - đen.
- 01 (một) cái áo sơ mi dài tay vải Jean màu xanh - đen, phía sau áo có dòng chữ PHILIPP PLEIN.
- 01 (một) cái nón bảo hiểm dạng nón lưỡi chai màu xanh, trên nón có dòng chữ PIAGGIO.
- 01 (một) đôi dép nhựa màu đen, trên mỗi chiếc có chữ VL bằng kim loại đóng trên quai dép.

- 01 (một) cái nón kết (nón lưỡi chai) màu xanh.

2. Đồ vật, tài liệu thu giữ của Đỗ Xuân Th:

- 01 (một) cái ba lô màu đen hiệu LVBOSHI đã cũ.
- 01 (một) cái áo khoác màu xám hiệu FASHION.
- 01 (một) cái áo thun màu đen ngắn tay, hiệu ARMANI.

- 01 (một) thẻ ngân hàng BIDV tên Đỗ Xuân Th.
- 01 (một) giấy cầm đồ của cửa hàng Bảo Trâm, biên nhận số 012717 ngày 07/01/2021.
- 01 (một) giấy bảo đảm vàng tốt đúng tuổi, tiệm vàng KIM SEN 7 địa chỉ số 8 đường Bình Thới, Phường 14, Quận 11, TP. Hồ Chí Minh ngày 09/6/2020.
- 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA 2610, số imei: 353198/03/994545/3, không có sim.
- 01 (một) điện thoại di động cảm ứng hiệu HUAWEI model PRA-LX1.
- 01 (một) cái nón bảo hiểm màu vàng, trên nón có chữ PVCOMBANK.
- 01 (một) cái nón bảo hiểm màu trắng dạng kết, có số 6067.
- 01 (một) cái áo thun màu đen tay ngắn, có chữ HEALTHY - BEAUTIFUL - FEMININE - WOMAN.
- 01 (một) cái áo thun màu đen ngắn tay hiệu NHINHQ.

3. Đồ vật, tài liệu thu giữ của Lê Văn T:

- 01 (một) áo sơ mi dài tay, sọc caro màu đen, trắng xám size L, hiệu SHENGONGZI.
- 01 (một) túi màu đỏ dây kéo xám, phía trước có chữ KIPLING. KIPLING.
- 01 (một) nón bảo hiểm màu xanh dạng nón kết.
- Tiền Việt Nam 3.910.000 đồng.
- 01 (một) điện thoại di động Samsung A70 màu xanh, imei 1: 355915104614045/01, imei 2: 355916104614043/01.
- 07 (bảy) sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, được niêm phong. Trong đó:
 - + 01 (một) sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, dài 61 cm, dạng đẹp, hình xoắn lá.
 - + 01 (một) sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, dài 55 cm, trên sợi dây chuyền có mặt bằng kim loại màu vàng, có gắn hột màu trắng hình bầu dục, dạng đẹp, hình xoắn lá.
 - + 01 (một) sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, dài 59 cm, dạng đẹp, hình xoắn lá.

+ 01 (một) sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, dài 51 cm, trên sợi dây chuyền có mặt bằng kim loại màu vàng, có gắn hột màu trắng, dạng đẹp, hình xoắn lá.

+ 01 (một) sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, dài 48 cm, dạng đẹp, hình xoắn lá.

+ 01 (một) sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, dài 50 cm, hình đẹp.

+ 01 (một) sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, dài 57 cm, hình mắc xích tròn đan vào nhau.

4. Đồ vật, tài liệu thu giữ của Nguyễn Quốc D:

- 01 (một) xe ô tô tải, biển số 63C - 161.58, có dán tên trên cửa xe (Nguyễn Quốc D, Cái Bè - Tiền Giang. ĐT: 0777.772.979).

- 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định phương tiện, biển đăng ký 63C - 161.58. Số: 406.5602.

- 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô số: 200.490084.

- 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô số: 200205.796.

- 01 (một) giấy biên nhận thế chấp số: 374.5951.20.1/VIB

- 01 (một) giấy phép lái xe hạng B2, số: 86011.7004593.

- 01 (một) căn cước công dân số: 082.089.000049 tên Nguyễn Quốc D.

- Tiền Việt Nam 2.975.000 đồng.

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 007466 tên chủ xe Nguyễn Quốc Danh.

- 01 (một) thẻ ngân hàng BIDV, số in trên thẻ 9704180086523610.

- 01 (một) thẻ đa năng ngân hàng Đông A Bank, số in trên thẻ 9704061376996494.

- 01 (một) điện thoại Samsung màu xanh imei: 353465/10/186787/5.

Vào các ngày 23/3/2021 và 03/11/2021, Cơ quan điều tra đã xử lý, trả lại cho Nguyễn Quốc D:

- 01 (một) xe ô tô tải, biển số 63C - 161.58, có dán tên trên cửa xe (Nguyễn Quốc Duy, Cái Bè - Tiền Giang. ĐT: 0777.772.979).

- 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định phương tiện, biển đăng ký 63C - 161.58. Số: 406.5602.

- 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô số: 200.490084.
- 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô số: 200205.796.
- 01 (một) giấy biên nhận thế chấp số: 374.5951.20.1/VIB
- 01 (một) giấy phép lái xe hạng B2, số: 86011.7004593.
- 01 (một) căn cước công dân số: 082.089.000049 tên Nguyễn Quốc Duy.
- Tiền Việt Nam 1.475.000 đồng.
- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 007466 tên chủ xe Nguyễn Quốc Danh.
- 01 (một) thẻ ngân hàng BIDV, số in trên thẻ 9704180086523610.
- 01 (một) thẻ đa năng ngân hàng Đông A Bank, số in trên thẻ 9704061376996494.
- 01 (một) điện thoại Samsung màu xanh imei: 353465/10/186787/5.

Về trách nhiệm dân sự:

- Các bị hại Danh Cẩm B, Lê Thị Kim Th, Võ Thị Thanh V không yêu cầu các bị cáo bồi thường trách nhiệm dân sự.
- Các bị hại Trương Thị Hồng X, Nguyễn Thị B, Nguyễn Thị Th, Nguyễn Thị T và Hồ Thị Tuyết M yêu cầu nhận lại tài sản mà các bị cáo đã chiếm đoạt.
- Các bị hại Nguyễn Văn C, Nguyễn Thị Ph, Nguyễn Quế Tr, Đỗ Thành T, Trần Cẩm L và Lê Thị H yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản mà các bị cáo đã chiếm đoạt.

Ngày 22/9/2021, gia đình bị cáo Tất Kiến H (Bà Trương Ng) tự nguyện nộp tại số tiền 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng) để khắc phục hậu quả cho bị hại thay bị cáo H, theo Biên lai thu tiền số 0009867 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang.

Tại Cáo trạng số 33/CT-VKS-P1 ngày 22 tháng 11 năm 2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang truy tố bị cáo Tất Kiến H về tội Cướp giật tài sản theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Truy tố các bị cáo Đỗ Xuân Th và Lê Văn T về tội Cướp giật tài sản theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, tranh luận giữ nguyên Cáo trạng truy tố, đề nghị:

1. Tuyên bố các bị cáo Tất Kiến H, Đỗ Xuân Th và Lê Văn T phạm tội Cướp giật tài sản.

Áp dụng: điểm a khoản 4 Điều 171; điểm b, s, t khoản 1 Điều 51; điểm b, g, h, i, n khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Tất Kiến H từ 15 (Mười lăm) năm đến 16 (Mười sáu) năm tù.

Áp dụng: điểm a khoản 3 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; điểm b, g, i khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Xuân Th từ 10 (Mười) năm đến 11 (Mười một) năm tù.

Áp dụng: điểm a khoản 3 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm b, g, n khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn T từ 08 (Tám) năm đến 09 (Chín) năm tù.

2. Vật chứng vụ án đề nghị: Hoàn trả cho bị hại 05 sợi dây chuyền bị cáo chiếm đoạt đã thu giữ được cho bị hại. 02 sợi dây chuyền thu giữ không xác định được bị hại thì tiếp tục truy tìm chủ sở hữu và xử lý theo quy định của pháp luật; đối với vật chứng khác có liên quan đến việc phạm tội còn giá trị thì tịch thu sung công quỹ, không còn giá trị sử dụng thì tịch thu tiêu hủy; vật chứng không liên quan đến việc phạm tội thì hoàn trả lại cho người bị thu giữ.

3. Trách nhiệm dân sự: buộc các bị cáo Tất Kiến H và Đỗ Xuân Th có trách nhiệm liên đới bồi thường thiệt hại cho bị hại giá trị tài sản chiếm đoạt nếu có yêu cầu.

Phát biểu tự bào chữa bị cáo Tất Kiến H thừa nhận hành vi của mình là phạm tội, xin tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Phát biểu bào chữa cho bị cáo Tất Kiến H: Về tội danh, Luật sư thống nhất hành vi của bị cáo là phạm tội Cướp giật tài sản như cáo trạng truy tố và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Về tình tiết giảm nhẹ, ngoài những tình tiết giảm nhẹ như đề nghị của Kiểm sát viên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51. Do tại phiên tòa bị hại Nguyễn Thị Th xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về mức hình phạt đề nghị xem xét cho bị cáo hưởng mức phạt nhẹ nhất theo đề nghị của Kiểm sát viên là 15 năm tù.

Phát biểu tự bào chữa các bị cáo Đỗ Xuân Th, Lê Văn T đều thừa nhận hành vi của mình là phạm tội, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại: Những người có mặt tại phiên tòa. Về trách nhiệm hình sự, yêu cầu xử lý các bị cáo theo quy định của pháp luật. Riêng bị hại Nguyễn Thị Th yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Về trách nhiệm dân sự, yêu cầu nhận lại tài sản nếu thu giữ được; yêu cầu bồi thường thiệt hại trị giá bằng tiền nếu không thu giữ được tài sản chiếm đoạt.

Những người vắng mặt tại phiên tòa không phát biểu yêu cầu, ngoài lời khai và yêu cầu tại cơ quan điều tra.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Quốc D yêu cầu nhận lại 1.500.000 đồng tiền nhận chở thuê cho các bị cáo, hiện đang bị thu giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên của Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, luật sư bào chữa và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về xét xử vắng mặt: các ông (bà) Danh Cẩm B, Nguyễn Thị T, Lê Thị Kim Th, Võ Thị Thanh V, Nguyễn Văn C, Nguyễn Thanh Tr, Đỗ Thành T, Lê Thị H (tham gia tố tụng với tư cách bị hại hoặc đại diện); bà Trương Ng (tham gia tố tụng với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan); các ông (bà) Võ Hữu T, Nguyễn H, Huỳnh Tuyết L, Nguyễn Văn H, Nguyễn Minh Kh, Nguyễn Văn H, Nguyễn Thanh Đ, Trương Thị Nh, Lý Thị D, Châu Thị Mỹ D, Phạm Thị Kim K, Huỳnh Văn B, Trương Văn S, Tào Thị L, Võ Mỹ T, Võ Phú Y, Nguyễn Thị Hồng Y, Lê Thị Kiều N, Phạm Thị K, Võ Văn Tr, Ngô Quốc T, Lê Thị T (tham gia tố tụng với tư cách người làm chứng), tại phiên tòa vắng mặt không lý do. Xét thấy việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án xét xử vắng mặt.

[3]. Xét hành vi của các bị cáo bị truy tố:

[3.1]. Tại phiên tòa, các bị cáo Tất Kiến H, Đỗ Xuân Th và Lê Văn T đều thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố. Đối chiếu lời khai của các bị cáo với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm

tra tài phiên tòa là phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: do cần tiền tiêu xài cá nhân, trong các ngày 28/8/2020, 07/01/2021, 07/02/2021, 27/02/2021 và 28/02/2021 các bị cáo Tất Kiến H, Đỗ Xuân Th và Lê Văn T đã sử dụng xe mô tô của bị cáo H điều khiển trên các tuyến lộ, quốc lộ để quan sát, lợi dụng sơ hở của các bị hại nhiều lần nhanh chóng giật và chiếm đoạt 16 sợi dây chuyền vàng của các bị hại trên địa bàn các tỉnh Tiền Giang, Vĩnh Long, Sóc Trăng và Hậu Giang. Với hành vi đã thực hiện như nêu trên, đối chiếu với quy định tại Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Sau đây gọi tắt là Bộ luật Hình sự), Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định hành vi các bị cáo Tất Kiến H, Đỗ Xuân Th và Lê Văn T phạm tội Cướp giật tài sản như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố.

[3.2]. Về khung hình phạt: Bị cáo Tất Kiến H thực hiện hành vi phạm tội trong trường hợp “chiếm đoạt tài sản trị giá 500.000.000 đồng trở lên”, nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng định khung hình phạt theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 171 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Đỗ Xuân Th, Lê Văn T thực hiện hành vi “chiếm đoạt tài sản có giá trị từ 200.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng” nên 02 bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng định khung hình phạt theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

[4]. Xét tính nguy hiểm của hành vi phạm tội và hậu quả gây ra:

[4.1]. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến tài sản của bị hại và có thể ảnh hưởng đến sức khỏe, đôi khi là tính mạng của bị hại được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo thực hiện hành vi rất liều lĩnh, bất chấp sự phát hiện của chủ sở hữu và quần chúng nhân dân; làm mất an ninh, trật tự, gây hoang mang cho người dân trên các tuyến quốc lộ khi lưu thông xe trên đường và có mang theo tài sản trên địa bàn nhiều tỉnh;

[4.2]. Các bị cáo đều là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nên bản thân nhận thức được tài sản của người bị hại được pháp luật bảo vệ, nghiêm cấm xâm phạm. Nhưng vì lười lao động, lại muốn nhanh chóng có tiền tiêu xài, thoả mãn nhu cầu cá nhân các bị cáo vẫn thực hiện, hành vi của các bị cáo thể hiện tính cố ý. Hành vi của các bị cáo trong lần xét xử này cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, nhằm giáo dục ý thức chấp hành pháp luật của các bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung tại địa phương.

[5]. Xét vai trò, nhân thân của các bị cáo: Vụ án có tất cả 03 bị cáo, cùng cố ý thực hiện hành vi phạm tội, nên là đồng phạm. Tuy nhiên, vai trò của các bị cáo tham gia vào vụ án có khác nhau.

[5.1]. Đối với Tất Kiến H, là bị cáo có nhân thân xấu, đã 03 lần bị xét xử

hình sự về các hành vi chiếm đoạt tài sản, trong đó có 02 lần chưa được xóa án tích; nghề nghiệp không ổn định (hiện tại không nghề nghiệp); vai trò trong vụ án là người trực tiếp điều khiển xe mô tô chở các bị cáo Đỗ Xuân Th và Lê Văn T giật tài sản. H trực tiếp tham gia tất cả 16 vụ, chiếm đoạt của 16 bị hại, giá trị tài sản chiếm đoạt theo định giá là 556.844.936 đồng. (Trong số 16 vụ H thực hiện có 08 vụ thực hiện cùng bị cáo Lê Văn T, chiếm đoạt tài sản trị giá là 229.053.784 đồng; 08 vụ thực hiện cùng bị cáo Đỗ Xuân Th, chiếm đoạt tài sản trị giá 327.791.152 đồng). Nhân thân bị cáo H thể hiện là người có cuộc sống lêu lổng, gia đình và chính quyền địa phương khó quản lý.

[5.2]. Đối với Đỗ Xuân Th, cũng là bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị xét xử về hình sự về hành vi chiếm đoạt tài sản (đã được xóa án tích). Trong lần phạm tội này bị cáo Th có tiền sử về hành vi gây rối trật tự công cộng và sử dụng trái phép chất ma túy; có nghề nghiệp là tài xế; vai trò trong vụ án là người ngồi sau xe do Tất Kiến H chở để giật lấy tài sản của các bị hại. Th trực tiếp tham gia tất cả 08 vụ, chiếm đoạt của 08 bị hại, giá trị tài sản chiếm đoạt theo định giá là 327.791.152 đồng. Nhân thân thể hiện đã từng sử dụng ma túy, gia đình và chính quyền địa phương khó quản lý.

[5.2]. Đối với bị cáo Lê Văn T, nhân thân cũng thể hiện là người nhiều lần bị xét xử về hình sự, nhưng tất cả đã được xóa án tích; nghề nghiệp không ổn định (hiện tại không nghề nghiệp); vai trò trong vụ án là người ngồi sau xe do Tất Kiến H chở và trực tiếp thực hiện hành vi giật lấy tài sản của các bị hại; tham gia tất cả 08 vụ, chiếm đoạt của 08 bị hại, giá trị tài sản chiếm đoạt theo định là 229.053.784 đồng. Nhân thân bị cáo đã từng sử dụng ma túy, thể hiện là người có cuộc sống lêu lổng, gia đình và chính quyền khó quản lý.

[6]. Xét tình tiết tăng nặng: Bị cáo Tất Kiến H trong lần phạm tội này phải chịu 05 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội có tính chất chuyên nghiệp; phạm tội 02 lần trở lên; tái phạm nguy hiểm; phạm tội đối với người dưới 16 tuổi; dùng phương tiện có khả năng gây nguy hại cho nhiều người” theo quy định tại các điểm b, g, h, i, n khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Đỗ Xuân Th phải chịu 03 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội 02 lần trở lên; phạm tội đối với người dưới 16 tuổi; dùng phương tiện có khả năng gây nguy hại cho nhiều người” theo quy định tại các điểm g, i, n khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Lê Văn T phải chịu 03 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội có tính chất chuyên nghiệp; phạm tội 02 lần trở lên; dùng phương tiện có khả năng gây nguy hại cho nhiều người” theo quy định tại các điểm b, g, n khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[7]. Xét tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, nên được xem xét giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo H tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong quá trình giải quyết vụ án, nên cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo Hùng có tác động gia đình nộp một phần tiền (15.000.000 đồng) khắc phục hậu quả cho bị hại, nên cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nhưng số tiền khắc phục nhỏ so với thiệt hại, nên chỉ áp dụng giảm nhẹ ở mức độ có giới hạn. Ngoài ra bị cáo H, T tại phiên tòa được bị hại Nguyễn Thị Th xin giảm nhẹ, nên cho các bị cáo được giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Th có cha ruột là người có công với cách mạng, nên cho bị cáo được giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo T tự nguyện yêu cầu giữ và chuyển số tiền 3.910.000 đồng thu giữ vật chứng của bị cáo Tài để khắc phục cho bị hại. Xét số tiền này là rất nhỏ so với thiệt hại bị cáo gây ra nên Tòa không cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51, nhưng chiếu cố xét cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8]. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân các bị cáo. Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù có thời hạn đủ để giáo dục.

[9]. Phát biểu đề nghị về vụ án của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa: Hội đồng xét xử thống nhất quan điểm tuyên bố các bị cáo phạm tội Cướp giật tài sản; thống nhất áp dụng điều luật, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của Bộ luật Hình sự và mức hình phạt cho các bị cáo.

[10]. Về phát biểu bào chữa của luật sư cho bị cáo H tại phiên tòa: Hội đồng xét xử thống nhất xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo. Hội đồng xét xử không thống nhất áp dụng mức hình phạt 15 năm tù như đề nghị.

[11]. Về tang vật chứng:

[11.1]. Vật chứng thu giữ của bị cáo Lê Văn T theo biên bản ngày 28/02/2021 (bł số 169, 170), gồm:

- 07 (bảy) sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, được niêm phong. Trong đó có: (01 (một) sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, dài 50 cm, hình đẹp và 01 (một) sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, dài 57 cm, hình móc xích tròn đan vào nhau). Cả 02 sợi dây chuyền này quá trình điều tra chưa xác định được chủ sở hữu, nhưng tại thời điểm xét xử chưa hết thời hạn thông báo

tìm kiếm theo quy định pháp luật nên tiếp tục giao lại Cơ quan điều tra Công an tỉnh Hậu Giang xử lý theo quy định của pháp luật. 05 sợi dây chuyền còn lại gồm: 01 (một) sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, dài 48 cm, dạng đẹp, hình xoắn lá của Trương Thị Hồng X. 01 (một) sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, dài 59 cm, dạng đẹp, hình xoắn lá của Nguyễn Thị B. 01 (một) sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, dài 61 cm, dạng đẹp, hình xoắn lá của Nguyễn Thị Th. 01 (một) sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, dài 55 cm, trên sợi dây chuyền có mặt bằng kim loại màu vàng, có gắn hột màu trắng hình bầu dục, dạng đẹp, hình xoắn lá của Nguyễn Thị T. 01 (một) sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, dài 51 cm, trên sợi dây chuyền có mặt bằng kim loại màu vàng, có gắn hột màu trắng, dạng đẹp, hình xoắn lá của Hồ Thị Tuyết M. Là tài sản của những người nêu trên bị bị cáo chiếm đoạt nên hoàn trả lại cho chủ sở hữu.

- Tiền Việt Nam 3.910.000đ (Ba triệu chín trăm mười nghìn đồng). Là tài sản cá nhân của bị cáo Lê Văn T không liên quan đến việc phạm tội, nên hoàn trả lại cho bị cáo, nhưng tiếp tục giữ lại để thực hiện nghĩa vụ theo yêu cầu của bị cáo T (bl 1700).

- 01 (một) điện thoại di động Samsung A70 màu xanh, imei 1: 355915104614045/01, imei 2: 355916104614043/01. Là tài sản cá nhân của bị cáo Lê Văn T sử dụng vào việc phạm tội, hiện còn giá trị sử dụng nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- 01 (một) áo sơ mi dài tay, sọc caro màu đen, trắng xám size L, hiệu SHENGONGZI. 01 (một) túi màu đỏ dây kéo xám, phía trước có chữ KIPLING. KIPLING. 01 (một) nón bảo hiểm màu xanh dạng nón kết. Là tài sản cá nhân của bị cáo Lê Văn T sử dụng vào việc phạm tội, hoặc có liên quan đến tội phạm hiện không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[11.2]. Vật chứng thu giữ của bị cáo Tất Kiến H.

- Thu giữ tại nơi bắt giữ Tất Kiến H (bl 165-166), gồm:

+ 01 (một) ba lô vải màu xanh viền xanh, có chữ NOKIA phía trước. 01 (một) bình bằng kim loại màu đen, trên thân bình có chữ TAKE DOWN 470 ml. 01 (một) bình xịt trên thân có chữ AMERICAN STYTE. NTO 110 ml. 02 (hai) cây gậy ba khúc. 01 (một) áo khoác màu xanh size L, có chữ NIKE RUNNING. 01 (một) đôi giày nhựa màu xanh viền trắng, nhãn hiệu DY. NEW. 44. 01 (một) biển số xe 65F1 - 125.80. 01 (một) nón bảo hiểm màu đen dạng nón kết. Là tài sản cá nhân của bị cáo Tất Kiến H sử dụng vào việc phạm tội, hoặc có liên quan đến tội phạm hiện không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Exciter 135 phân khối, biển số 59X2 - 657.41, không có số khung số máy. 01 (một) điện thoại OPPO màu đỏ, imei 1: 866376040033851, imei 2: 866376040033844. Là tài sản cá nhân của bị cáo Tất Kiến H sử dụng vào việc phạm tội, hiện còn giá trị sử dụng nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Thu giữ tại nơi cư trú của Tất Kiến H (b1 235-236), gồm:

+ 01 (một) cái nón lưỡi chai (nón kết) màu đen. 01 (một) cái nón lưỡi chai (nón kết) bằng vải Jean màu xám - đen. 01 (một) cái áo khoát màu đen. 01 (một) cái áo sơ mi nam dài tay, sọc caro màu đen - xám, size XXL, trên cổ áo có logo ghi dòng chữ SHEN GONG ZI. 01 (một) cái áo sơ mi dài tay vải Jean, size XXL, trên cổ áo có logo ghi dòng chữ DOLCE GABBANA màu xám - đen. 01 (một) cái áo sơ mi dài tay vải Jean màu xanh - đen, phía sau áo có dòng chữ PHILIPP PLEIN. 01 (một) cái nón bảo hiểm dạng nón lưỡi chai màu xanh, trên nón có dòng chữ PIAGGIO. 01 (một) đôi dép nhựa màu đen, trên mỗi chiếc có chữ VL bằng kim loại đóng trên quai dép. 01 (một) cái nón kết (nón lưỡi chai) màu xanh. Tiền Việt Nam 180.000 đồng. Là tài sản cá nhân của bị cáo Tất Kiến H không liên quan đến việc phạm tội, nên hoàn trả lại cho bị cáo H. Riêng số tiền 180.000 đồng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang tiếp tục giữ lại để đảm bảo việc bồi thường cho bị hại.

[11.3]. Vật chứng thu giữ của bị cáo Đỗ Xuân Th tại nơi cư trú (b1 237-238), gồm:

- 01 (một) cái áo khoác màu xám hiệu FASHION. 01 (một) thẻ ngân hàng BIDV tên Đỗ Xuân Th. 01 (một) giấy cầm đồ của cửa hàng Bảo Trâm, biên nhận số 012717 ngày 07/01/2021. 01 (một) giấy bảo đảm vàng tốt đúng tuổi, tiệm vàng KIM SEN 7 địa chỉ số 8 đường Bình Thới, Phường 14, Quận 11, TP. Hồ Chí Minh ngày 09/6/2020. 01 (một) cái nón bảo hiểm màu trắng dạng kết, có số 6067. 01 (một) điện thoại di động cảm ứng hiệu HUAWEI model PRA-LX1. Là tài sản của bị cáo Đỗ Xuân Th bị thu giữ không liên quan đến việc phạm tội, nên hoàn trả lại cho bị cáo Th.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA 2610, số imei: 353198/03/994545/3, không có sim. Là tài sản của bị cáo Đỗ Xuân Th sử dụng vào việc phạm tội, hiện còn giá trị sử dụng nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- 01 (một) cái nón bảo hiểm màu vàng, trên nón có chữ PVCOMBANK. 01 (một) cái ba lô màu đen hiệu LVBOSHI đã cũ. 01 (một) cái áo thun màu đen tay ngắn, có chữ HEALTHY - BEAUTIFUL - FEMININE - WOMAN. 01 (một)

cái áo thun màu đen ngắn tay, hiệu ARMANI. 01 (một) cái áo thun màu đen ngắn tay hiệu NHINHQ. Là tài sản của bị cáo Đỗ Xuân Th thừa nhận sử dụng vào việc phạm tội, hiện không còn giá trị sử dụng nên tịch tiêu hủy.

[11.4]. Đối với tài sản thu giữ của ông Nguyễn Quốc D (bl 167, 168). Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xử lý trả lại cho ông D xong, nên Hội đồng xét xử không xem xét. Riêng số tiền còn lại 1.500.000 đồng (thu giữ 2.975.000 đồng, trả 1.475.000 đồng). Số tiền này là của bị cáo Lê Văn T trả tiền thuê chở xe và người cho Nguyễn Quốc D và đã giao trả tiền cho ông D xong. Khi thu giữ Cơ quan điều tra thu giữ của ông D. Xét thấy ông D không có lỗi khi tham gia chở các bị cáo, nên số tiền này hoàn trả lại cho ông D sở hữu.

[12]. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra các bị hại Danh Cẩm B, Lê Thị Kim Th và Võ Thị Thanh V không yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại. Tại phiên tòa vắng mặt không phát biểu yêu cầu nên Tòa không xem xét. Các bị hại Trương Thị Hồng X, Nguyễn Thị B, Nguyễn Thị Th, Nguyễn Thị T và Hồ Thị Tuyết M yêu cầu nhận lại tài sản đã thu giữ được theo hiện trạng, nên Tòa chấp nhận hoàn trả cho bị hại các tài sản đã thu giữ được theo biên bản thu giữ vật chứng. Các bị hại Nguyễn Văn C, Nguyễn Thị Ph, Nguyễn Quế Tr, Đỗ Thành T, Trần Cẩm L và Lê Thị H yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại theo giá trị Nhà nước đã định giá. Các bị cáo đồng ý bồi thường toàn bộ số tiền thiệt hại như yêu cầu. Xét thỏa thuận của các bị cáo và bị hại tại phiên tòa là tự nguyện và phù hợp pháp luật, nên Hội đồng xét xử công nhận buộc bồi thường số tiền như thỏa thuận.

[13]. Về án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 268, 269 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Tất Kiến H, Đỗ Xuân Th và Lê Văn T phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Áp dụng: Điểm a khoản 4 Điều 171; các điểm b, s, t khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; các điểm b, g, h, i, n khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Tất Kiến H 16 (Mười sáu) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 01/3/2021.

Áp dụng: Điểm a khoản 3 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; các điểm g, i, n khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Xuân Th 11 (Mười một) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 27/3/2021.

Áp dụng: Điểm a khoản 3 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; các điểm b, g, n Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn T 09 (Chín) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 01/3/2021.

2. Biện pháp ngăn chặn: Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam các bị cáo Tất Kiến H, Đỗ Xuân Th và Lê Văn T mỗi bị cáo 45 (Bốn mươi lăm) ngày để đảm bảo thi hành án. Thời hạn tạm giam tính từ ngày tuyên án ngày 18/01/2022.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

3.1. Hoàn trả theo hiện trạng các tài sản bị chiếm đoạt cho các bị hại sau đây:

- Trả cho Trương Thị Hồng X 01 (một) sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, dài 48 cm, dạng đẹp, hình xoắn lá.

- Trả cho Nguyễn Thị B 01 (một) sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, dài 59 cm, dạng đẹp, hình xoắn lá.

- Trả cho Nguyễn Thị Th 01 (một) sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, dài 61 cm, dạng đẹp, hình xoắn lá.

- Trả cho Nguyễn Thị T 01 (một) sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, dài 48 cm, dạng đẹp, hình xoắn lá.

- Trả cho Hồ Thị Tuyết M 01 (một) sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, dài 51 cm, trên sợi dây chuyền có mặt bằng kim loại màu vàng, có gắn hột màu trắng, dạng đẹp, hình xoắn lá.

(Theo Biên bản thu giữ của bị cáo Lê Văn T ngày 28/02/2021, bl số 169, 170).

3.2. Giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hậu Giang tiếp tục quản lý chờ kết quả thông báo tìm kiếm chủ sở hữu và xử lý theo quy định của pháp luật các tài sản như sau:

- 01 (một) sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, dài 50 cm, hình đẹp.

- 01 (một) sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, dài 57 cm, hình mắc xích tròn đan vào nhau.

(Theo Biên bản thu giữ của bị cáo Lê Văn T ngày 28/02/2021, bl số 169, 170).

3.3. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước các tài sản liên quan đến việc phạm tội như sau:

- 01 (một) điện thoại di động Samsung A70 màu xanh, imei 1: 355915104614045/01, imei 2: 355916104614043/01. Thu giữ của bị cáo Lê Văn T ngày 28/02/2021, bl số 169, 170).

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Exciter 135 phân khối, biển số 59X2 - 657.41, không có số khung số máy. 01 (một) điện thoại OPPO màu đỏ, imei 1: 866376040033851, imei 2: 866376040033844. Tất cả thu giữ của bị cáo Tất Kiến H theo Biên bản ngày 28/02/2021 (bl 165-166).

- 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA 2610, số imei: 353198/03/994545/3, không có sim. Thu giữ của bị cáo Đỗ Xuân Th theo Biên bản ngày 26/3/2021 (bl 237-238).

3.4. Tịch thu tiêu hủy các tài sản như sau:

- 01 (một) áo sơ mi dài tay, sọc caro màu đen, trắng xám size L, hiệu SHENGONGZI. 01 (một) túi màu đỏ dây kéo xám, phía trước có chữ KIPLING. KIPLING. 01 (một) nón bảo hiểm màu xanh dạng nón kết. Tất cả thu giữ của bị cáo Lê Văn T ngày 28/02/2021, bl số 169, 170).

- 01 (một) ba lô vải màu xanh viền xanh, có chữ NOKIA phía trước. 01 (một) bình bằng kim loại màu đen, trên thân bình có chữ TAKE DOWN 470 ml. 01 (một) bình xịt trên thân có chữ AMERICAN STYTE. NTO 110 ml. 02 (hai) cây gậy ba khúc. 01 (một) áo khoác màu xanh size L, có chữ NIKE RUNNING. 01 (một) đôi giày nhựa màu xanh viền trắng, nhãn hiệu DY. NEW. 44. 01 (một) biển số xe 65F1 - 125.80. 01 (một) nón bảo hiểm màu đen dạng nón kết. Tất cả thu giữ của bị cáo Tất Kiến H theo Biên bản ngày 28/02/2021 (bl 165-166).

- 01 (một) cái nón bảo hiểm màu vàng, trên nón có chữ PVCOMBANK. 01 (một) cái ba lô màu đen hiệu LVBOSHI đã cũ. 01 (một) cái áo thun màu đen tay ngắn, có chữ HEALTHY - BEAUTIFUL - FEMININE - WOMAN. 01 (một) cái áo thun màu đen ngắn tay, hiệu ARMANI. 01 (một) cái áo thun màu đen

ngắn tay hiệu NHINHQ. Tất cả thu giữ của bị cáo Đỗ Xuân Th theo Biên bản ngày 26/3/2021 (bl 237-238).

3.5. Hoàn trả cho bị cáo Lê Văn T: Tiền Việt Nam 3.910.000đ (Ba triệu chín trăm mười nghìn đồng). Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang được tiếp tục giữ lại để thực nghĩa hiện nghĩa vụ của bị cáo T theo bản án. Phần dôi ra hoàn trả lại cho bị cáo Lê Văn T. (Thu giữ của bị cáo Lê Văn T ngày 28/02/2021, bl số 169, 170).

3.6. Hoàn trả cho bị cáo Tất Kiến H: 01 (một) cái nón lưỡi chai (nón kết) màu đen. 01 (một) cái nón lưỡi chai (nón kết) bằng vải Jean màu xám - đen. 01 (một) cái áo khoát màu đen. 01 (một) cái áo sơ mi nam dài tay, sọc caro màu đen - xám, size XXL, trên cổ áo có logo ghi dòng chữ SHEN GONG ZI. 01 (một) cái áo sơ mi dài tay vải Jean, size XXL, trên cổ áo có logo ghi dòng chữ DOLCE GABBANA màu xám - đen. 01 (một) cái áo sơ mi dài tay vải Jean màu xanh - đen, phía sau áo có dòng chữ PHILIPP PLEIN. 01 (một) cái nón bảo hiểm dạng nón lưỡi chai màu xanh, trên nón có dòng chữ PIAGGIO. 01 (một) đôi dép nhựa màu đen, trên mỗi chiếc có chữ VL bằng kim loại đóng trên quai dép. 01 (một) cái nón kết (nón lưỡi chai) màu xanh. Tất cả thu giữ của bị cáo Tất Kiến H theo Biên bản ngày 06/3/2021 (bl 235-236).

3.7. Hoàn trả cho bị cáo Tất Kiến H Tiền Việt Nam 180.000đ (Một trăm tám chục nghìn đồng). Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang được giữ lại số tiền này để thi hành phân trách nhiệm của bị cáo H trong vụ án.

3.8. Hoàn trả cho bị cáo Đỗ Xuân Th: 01 (một) cái áo khoát màu xám hiệu FASHION. 01 (một) thẻ ngân hàng BIDV tên Đỗ Xuân Th. 01 (một) giấy cầm đồ của cửa hàng Bảo Trâm, biên nhận số 012717 ngày 07/01/2021. 01 (một) giấy bảo đảm vàng tốt đúng tuổi, tiệm vàng KIM SEN 7 địa chỉ số 8 đường Bình Thới, Phường 14, Quận 11, TP. Hồ Chí Minh ngày 09/6/2020. 01 (một) cái nón bảo hiểm màu trắng dạng kết, có số 6067. 01 (một) điện thoại di động cảm ứng hiệu HUAWEI model PRA-LX1. Tất cả thu giữ của bị cáo Đỗ Xuân Th theo Biên bản ngày 26/3/2021 (bl 237-238).

3.9. Hoàn trả cho ông Nguyễn Quốc D: Tiền Việt Nam 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng).

Tất cả tài sản hoàn trả nhận tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang theo quyết định chuyển vật chứng số 23/QĐ-VKS-P1 ngày 22/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang.

4. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; các điều 584, 587, 589 Bộ luật Dân sự.

Buộc các bị cáo Tất Kiến H, Đỗ Xuân Th liên đới bồi thường thiệt hại về tài sản trị giá bằng tiền cho những người như sau:

- Bồi thường cho ông Nguyễn Văn C một sợi dây chuyền vàng (loại vàng 24K), trọng lượng 10 chỉ trị giá bằng số tiền 54.100.000đ (Năm mươi bốn triệu một trăm nghìn đồng). Trong đó phần tiền bồi thường của mỗi bị cáo là 27.050.000đ (Hai mươi bảy triệu không trăm năm chục nghìn đồng).

- Bồi thường cho bà Nguyễn Thị Ph một sợi dây chuyền vàng (loại vàng 15K), trọng lượng 05 chỉ trị giá bằng số tiền 16.000.000đ (Mười sáu triệu đồng). Trong đó phần tiền bồi thường của mỗi bị cáo là 8.000.000đ (Tám triệu đồng).

- Bồi thường cho cháu Nguyễn Quế Tr (do Phạm Thanh Tr làm đại diện) một sợi dây chuyền vàng trị giá bằng số tiền 12.474.000đ (Mười hai triệu bốn trăm bảy mươi bốn nghìn đồng). Trong đó phần tiền bồi thường của mỗi bị cáo là 6.237.000đ (Sáu triệu hai trăm ba mươi bảy nghìn đồng).

- Bồi thường cho ông Đỗ Thành T một sợi dây chuyền vàng (loại vàng 18K), trọng lượng 16,9 chỉ trị giá bằng số tiền 69.543.500đ (Sáu mươi chín triệu năm trăm bốn mươi ba nghìn năm trăm đồng). Trong đó phần tiền bồi thường của mỗi bị cáo là 34.771.750đ (Ba mươi bốn triệu bảy trăm bảy mươi một nghìn bảy trăm năm chục đồng).

- Bồi thường cho bà Trần Cẩm L một sợi dây chuyền vàng (loại vàng 18K), trọng lượng 10 chỉ và mặt dây chuyền trị giá bằng số tiền 41.899.000đ (Bốn mươi một triệu tám trăm chín mươi chín nghìn đồng). Trong đó phần tiền bồi thường của mỗi bị cáo là 20.949.500đ (Hai mươi triệu chín trăm bốn mươi chín năm trăm đồng).

- Bồi thường cho bà Lê Thị H một sợi dây chuyền vàng (loại vàng 18K), trọng lượng 16 chỉ trị giá bằng số tiền 63.893.000đ (Sáu mươi ba triệu tám trăm chín mươi ba nghìn đồng). Trong đó phần tiền bồi thường của mỗi bị cáo là 31.946.500đ (Ba mươi một triệu chín trăm bốn mươi sáu nghìn năm trăm đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điều 23;

Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án kèm theo.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Tất Kiến H, Đỗ Xuân Th và Lê Văn T mỗi bị cáo chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Buộc bị cáo Tất Kiến H nộp 5.697.738đ (Năm triệu sáu trăm chín mươi bảy nghìn bảy trăm ba mươi đồng).

+ Buộc bị cáo Đỗ Xuân Th nộp 6.447.738đ (Sáu triệu bốn trăm bốn mươi bảy nghìn bảy trăm ba mươi tám đồng).

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền làm đơn kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận bản án hoặc được niêm yết theo quy định.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.